TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2023
V/v *"tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Ông Vũ Văn Long.

Ngày 29 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 303/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXX-ST ngày 29 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81C/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 09 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1987. (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: 79X, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng – Tàu; Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng - Tàu.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoài H, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 79X, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng – Tàu; Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng - Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Q trình bày**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q và ông Nguyễn Hoài H chung sống vợ chồng với nhau có tổ chức lễ cưới và đăng kí kết hôn vào ngày 15/05/2013 theo dúng quy dịnh của pháp luật tai Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên, qua thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, rạn nứt về tình cảm. Từ những mâu thuẫn liên quan đến tình cảm, lòng tin, không có sự chia sẻ đồng cảm với nhau, không cùng nhau lo lắng chăm sóc cho con cái, không quan tâm đến gia đình, bất đồng quan điểm dẫn đến mâu

thuẫn trầm trọng, ảnh hưởng cuộc sống của cả hai bên. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

- Về con chung: Trong thời gian sống chung bà Nguyễn Thị Q và ông Nguyễn Hoài H có một người con chung là Nguyễn Bảo K, giới tính: nữ, sinh ngày 15/04/2014; Nay bà Q yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tải sản và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hoài H**:** Tại biên bản xác minh ngày 07-8-2023 của Tòa án, kết quả xác minh ông Nguyễn Hoài H có nơi ở hiên tại là: Tổ A, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Hiện ông H vẫn thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự cho ông H, tuy nhiên ông H không có mặt theo thông báo của Tòa án. Ông H cũng không có văn bản ghi ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sựbị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Q .

Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Bảo K, giới tính: nữ, sinh ngày 15/04/2014 cho bà Nguyễn Thị Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Q và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Hoài H có nơi cư trú tại: Tổ A, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng - Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Hoài H đến phiên tòa nhưng ông H vắng mặt; căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nhận thấy, bà Nguyễn Thị Q và ông Nguyễn Hoài H chung sống vợ chồng với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc nên theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đìnhhệ hôn nhân giữa bà Q và ông H là hôn nhân hợp pháp. Đối với ông H, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H tham gia phiên tòa tuy nhiên ông H vắng mặt không có lý do, có thái độ trốn tránh, không có thiện chí hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng mặc dù vẫn thường xuyên sinh sống tại địa phương chứng tỏ ông H đã bỏ mặc không quan tâm gì đến quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà Q.

Qua các chứng cứ và lời khai của các đương sự chứng tỏ mâu thuẫn gia đình giữa bà Q và ông H là có thật và không hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà Q là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Q và ông Nguyễn Hoài H có với nhau 01 người con chung là Nguyễn Bảo K, giới tính: nữ, sinh ngày 15/04/2014. Xét thấy hiện nay cháu K còn nhỏ nên cần sự quan tâm chăm sóc giáo dục của mẹ, việc làm và thu nhập của bà Q cũng ổn định; để phù hợp với nguyện vọng của bà Q, hơn nữa ông H cũng không có ý kiến và yêu cầu gì về con chung nên Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu K cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà Nguyễn Thị Q phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm; ông Nguyên Hoài H không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Q; Xử cho bà Nguyễn Thị Q được ly hôn với ông Nguyên Hoài H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo K, giới tính: nữ, sinh ngày 15/04/2014 cho bà Nguyễn Thị Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Hoài H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoài H *có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.*

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Q phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001920, ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Hoài H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bà Nguyễn Thị Q biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Hoài H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo qui định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- UBND thị trân Long Điền;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền